TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **27**/2024/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1989

HKTT: Thôn 8, xã Tân L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: 70/5 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thái P,** sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 8, xã Tân L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Mộng T** và anh **Nguyễn Thái P.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thái P có trách nhiệm giao hai con chung là Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 13/7/2011 và Nguyễn Đại Gia B, sinh ngày 23/8/2016 cho chị Nguyễn Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phong phải cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng/cháu, cấp dưỡng hàng tháng đến khi các con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2024.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mộng T và anh Nguyễn Thái P tự thỏa thuận về tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm *(ly hôn)*. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm chị T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013047 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng. Anh Nguyễn Thái P phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm *(cấp dưỡng)*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Ngũ H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Thị Bích Thủy